

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT BÒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ
Khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án: Xây dựng HTKT khu tái định cư và đất ở mới- khu B, thôn Trạch Xá, xã Hòa Lâm, huyện Ứng Hòa (nay là thôn Trạch Xá, xã Ứng Hòa, thành phố Hà Nội)

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /5/2026 của Chủ tịch UBND xã Ứng Hòa)

I. HỌ VÀ TÊN NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, SỞ HỮU TÀI SẢN BỊ THU HỒI:

- Họ và tên người sử dụng đất (hoặc ủy quyền theo quy định của pháp luật):
Hộ ông Lê Hữu Sắc (đã chết) người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan gồm bà Nghiêm Thị Đức, bà Lê Thị Lan Anh, bà Lê Thị Lan Hương, ông Lê Toàn Định, ông Lê Đức Ánh, ông Lê Đức Dương
- Họ và tên người sở hữu tài sản trên đất (hoặc ủy quyền theo quy định của pháp luật): Hộ ông Lê Hữu Sắc (đã chết) người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan gồm bà Nghiêm Thị Đức, bà Lê Thị Lan Anh, bà Lê Thị Lan Hương, ông Lê Toàn Định, ông Lê Đức Ánh, ông Lê Đức Dương
- Số định danh cá nhân: 001069003687 (Căn cước công dân ông Lê Toàn Định)
- Hộ khẩu thường trú: thôn Trạch Xá, xã Ứng Hòa, thành phố Hà Nội.
- Số nhân khẩu: 08 khẩu
- Tổng diện tích đất nông nghiệp đang sử dụng: 1.645,2m².
- Địa chỉ nơi thu hồi đất: Thửa đất số 49, tờ bản đồ số 01 (theo bản đồ GPMB), Đồng Mạ Ruộng Lợn, Thôn Trạch Xá, xã Ứng Hòa, thành phố Hà Nội.
- Diện tích thửa đất bị thu hồi vào dự án: 279,4m². Trong đó:
 - + Diện tích trong chỉ giới GPMB: 174,7m².
 - + Chiếm 3,3% so với tổng diện tích đất nông nghiệp đang sử dụng.
 - + Diện tích ngoài chỉ giới GPMB: 104,7m².
- Nguồn gốc: Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất, GCN QSDĐ số BO 316484, do UBND huyện Ứng Hòa cấp ngày 31/12/2013. Loại đất: LUC.

II. PHƯƠNG ÁN BÒI THƯỜNG, HỖ TRỢ:

1. Bồi thường về đất

Khoản bồi thường, hỗ trợ	Khối lượng	Đơn vị tính	Đơn giá (đ) Nghị Quyết 52/2025/NQ-HĐND ngày 26/11/2025 của HĐND thành phố Hà Nội và Quyết định 19/2026/QĐ-UBND ngày 02/2/2026 của UBND thành phố Hà Nội	Tỷ lệ %	Thành tiền (đ)	Ghi chú
Bồi thường đất nông nghiệp	174,7	m ²	155.000	100%	27.078.500	

Tổng tiền:	27.078.500
-------------------	-------------------

2. Bồi thường, hỗ trợ về tài sản gắn liền với đất thu hồi

2.1. Cây trồng, vật nuôi là thủy sản(số lượng, đường kính gốc, mật độ)

STT	Tên tài sản	Đường kính	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đ)	Tỷ lệ (%)	Thành tiền (đ)	Ghi chú
1	Lúa nếp		m ²	174,7	10.900	100	1.904.230	
Tổng tiền							1.904.230	

3. Các khoản hỗ trợ khác

Khoản bồi thường, hỗ trợ	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá	Thành tiền(đ)	Ghi chú
1. Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp và tìm kiếm việc làm khi thu hồi đất nông nghiệp (thực hiện khoản 5 Điều 109 Luật Đất đai và Điều 22 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ, Điều 16 Quyết định số 40/2024/QĐ-UBND ngày 02/4/2026 của UBND thành phố Hà Nội)	m ²	174,7	775.000	135.392.500	Hỗ trợ 05 lần giá đất nông nghiệp
2. Hỗ trợ ổn định đời sống và ổn định sản xuất khi thu hồi đất nông nghiệp (thực hiện theo Điều 17 Quyết định số 40/2026/QĐ-UBND ngày 02/4/2026 của UBND thành phố Hà Nội (thu hồi dưới 30% được hỗ trợ 3 tháng).	Khẩu	8 khẩu * 30 kg gạo * 3 tháng * 16.600 đồng		11.952.000	Thu hồi dưới 30% hỗ trợ 03 tháng
3. Thường tiền độ bàn giao mặt bằng: thực hiện theo khoản 1 Điều 20 Quyết định số 40/2026/QĐ-UBND ngày 02/4/2026 của UBND thành phố Hà Nội	m ²	174,7	10.000	1.747.000	
Tổng				149.091.500	

4. Tổng tiền bồi thường, hỗ trợ được nhận: 178.074.230 đồng

(Bằng chữ: Một trăm bảy mươi tám triệu bảy mươi bốn nghìn hai trăm ba mươi đồng./.)